

Số: 53/2023/QĐST-DS

N, ngày 30 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 110/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- NgU đơn:

1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1953

2. Ông Nguyễn Trung T, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Thôn PH Lộc, xã Ninh Quang, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Thị Thảo U, sinh năm: 1983. Địa chỉ: thôn PH Lộc, xã Ninh Quang, thị xã N, tỉnh K. Theo giấy ủy quyền số chứng thực 527, quyền số 01/2023/SCT/CK,ĐC ngày 01/6/2023.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư ông Nguyễn Văn PH - thuộc văn phòng luật sư Nguyễn Văn PH - đoàn luật sư tỉnh K. Địa chỉ: tổ dân phố 04, phường Ninh Hiệp, thị xã N, tỉnh K.

- Bị đơn: Công ty cổ phần viễn thông di động T.

Địa chỉ: Số 105 Nguyễn Tuân, phường T Trung, quận T, thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Xuân Thông - kỹ sư hiện trường tại K theo giấy ủy quyền số 188/UQ-GĐCN ngày 18/8/2023 của công ty cổ phần viễn thông di động T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Trước ngày 15/10/2023 Công ty cổ phần viễn thông di động T phải tháo dỡ toàn bộ trạm thu phát sóng di động theo hợp đồng số 123/2009/HĐLĐT-GM ngày 01/9/2009 và phụ lục hợp đồng số 123/2009/HĐLĐT-GM, mã trạm KH3802-C ngày 01/3/2014, trả lại hiện trạng ban đầu thửa đất số 647 tờ bản đồ số 11 thôn PH Lộc, xã Ninh Quang, thị xã N, tỉnh K cho bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Trung T.

Ngày 31/12/2023 Công ty cổ phần viễn thông di động T phải trả cho bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Trung T số tiền nợ gốc 34.000.000đ, tiền gửi thiết bị 11.750.000đ, tổng cộng 45.750.000đ (Bốn mươi lăm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Công ty cổ phần viễn thông di động T hoàn trả cho bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Trung T 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

2.3 Quy định chung: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4 Về án phí:

- Công ty cổ phần viễn thông di động T phải chịu 1.143.750đ (một triệu một trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho ông Nguyễn Trung T 1.750.000đ (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0000959 ngày 10/5/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Đăng Thanh

